

Số: 53 /NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 09 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Lào Cai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP LẦN THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Thực hiện Kết luận số 47-KL/TU ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về nội dung trình Kỳ họp thứ 6 (kỳ họp cuối năm) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Xét Tờ trình số 422/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 210/BC-BPC ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định các nguyên tắc, mục tiêu và biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng:

- Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;
- Cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; người lao động tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 2. Nguyên tắc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, quản lý của chính quyền; vai trò nòng cốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; đảm bảo công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở phải thường xuyên, liên tục trở thành nền nếp; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức và các xã, phường trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

4. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở phải kịp thời, nghiêm túc, phù hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với công tác cải cách hành chính, với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

5. Bảo đảm quyền của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Tôn trọng ý kiến đóng góp của Nhân dân, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

Điều 3. Các mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. 100% cơ quan, đơn vị phân công cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có năng lực để thực hiện nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện công tác dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở hàng năm.

3. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức có sử dụng lao động triển khai phổ biến, thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

4. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời.

5. 100% cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phát huy hiệu quả dân chủ ở cơ sở.

Điều 4. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức có sử dụng lao động có trách nhiệm bố trí người có năng lực để làm nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tạo điều kiện cho cá nhân thực hiện nhiệm vụ dân chủ cơ sở được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ để hiện thực hoá đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Thường xuyên, tuyên truyền, quán triệt các nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở bằng nhiều hình thức, đa dạng, phong phú như: tuyên truyền thông qua “Ngày pháp luật”; qua các cuộc họp của cơ quan, đơn vị; cuộc họp thôn, bản và tổ dân phố; buổi sinh hoạt văn hoá cộng đồng...

b) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả tiện ích của chính quyền số trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Cổng/Trang thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là giữa cơ quan Tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nghiên cứu đặc điểm của từng địa bàn, đối tượng cần được tuyên truyền pháp luật để có nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp.

d) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và của cộng đồng dân cư trong việc thực hiện pháp luật và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức; vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở. Lấy mức độ thực hiện quy định bảo đảm dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức là một trong những căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Bố trí trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, có kết nối mạng internet để phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trong tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Xây dựng chuyên mục thực hiện dân chủ ở cơ sở trên trang thông tin điện tử của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

5. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn xã hội hoá, các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày thông qua.
2. Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Yên Bái hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khoá XVI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, CVPC.

CHỦ TỊCH



Trịnh Việt Hùng

